

Số:01/TB - UBND

Phúc Xuân , ngày 03 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO
Công khai dự toán ngân sách xã Phúc Xuân năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND TP. Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND xã Phúc Xuân về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2022 xã Phúc Xuân

UBND xã Phúc Xuân thông báo công khai dự toán ngân sách xã năm 2022

(Có biểu chi tiết kèm theo)

UBND xã Phúc Xuân niêm yết công khai dự toán ngân sách bắt đầu từ ngày 03/01/2022 đến hết ngày 31/1/2022;

Địa điểm niêm yết : Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa của 8 xóm, trên loa phát thanh truyền thanh của xã, gửi thông qua trường xóm.

Trên đây là thông báo công khai dự toán ngân sách năm 2022 .

Nơi nhận

- Thường trực Đảng ủy
- Lãnh đạo UBND,
- Lưu VP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/QĐ-UBND

Phúc Xuân, ngày 03 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Phúc Xuân về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng – Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC XUÂN**

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
Tổng số thu	4.686.564.000	Tổng số chi	4.686.564.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	116.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
Phí môn bài	23.000.000		
Phí, lệ phí	28.000.000		
Thu khác	65.000.000		
II. Các khoản thu phân chi theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.230.300.000	II. Chi thường xuyên	4.593.780.000
Thuế thu nhập cá nhân (đất)	1.485.000.000	Chi dân quân tự vệ	380.283.000
Thuế thu nhập cá nhân (hộ)		Chi an ninh trật tự	206.648.000
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	140.000.000	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	35.000.000
Thuế đất nông nghiệp	-	Chi sự nghiệp thể thao	25.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	500.000.000	Chi sự nghiệp kinh tế	25.000.000
Thuế giá trị gia tăng	105.300.000	Chi sự nghiệp xã hội	285.544.000
Thuế xây dựng ngoại tỉnh		Chi QL nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.636.305.000
III. Thu bổ sung	2.340.264.000	III. Dự phòng	92.784.000
1. Bổ sung cân đối ngân sách	2.340.264.000		
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC XUÂN

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
	TỔNG THU	2.570.000.000	4.686.564.000
	THU I+II	2.570.000.000	2.346.300.000
I	Các khoản thu 100%	116.000.000	116.000.000
	Thuế xây dựng	-	
	Phí môn bài	23.000.000	23.000.000
	Phí, lệ phí	28.000.000	28.000.000
	Thu khác	65.000.000	65.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.454.000.000	2.230.300.000
1	Các khoản thu phân chia		
	Thuế thu nhập cá nhân (đất)	1.650.000.000	1.485.000.000
	Thuế thu nhập cá nhân (hộ)	47.000.000	
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	140.000.000	140.000.000
	Thuế đất nông nghiệp		-
	Lệ phí trước bạ nhà đất	500.000.000	500.000.000
	Thuế giá trị gia tăng	117.000.000	105.300.000
	Thuế xây dựng ngoại tỉnh	-	-
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		2.340.264.000
	Thu bổ sung cân đối ngân sách		2.340.264.000
	Thu bổ sung có mục tiêu		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC XUÂN**

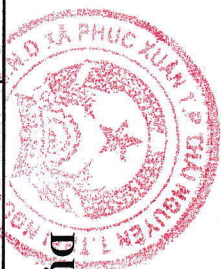
Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	4.686.468.376		4.686.564.000
	Trong đó:			
I	Chi đầu tư phát triển			
1	Chi đầu tư XDCB			
2	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản			
II	Chi thường xuyên	4.593.684.376		4.593.780.000
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	586.931.000		586.931.000
	Chi dân quân tự vệ	380.283.000		380.283.000
	Chi an ninh quốc phòng	206.648.000		206.648.000
2	Chi hoạt động văn hóa thông tin - thể thao	60.000.000		60.000.000
	Hoạt động văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000
	Hoạt động thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000
3	Chi sự nghiệp xã hội	264.360.000		264.360.000
	Hưu xã, thôi việc và trợ cấp khác	169.360.000		169.360.000
	Chi xây dựng đời sống khu dân cư	40.000.000		40.000.000
	Hoạt động chính sách người có công	55.000.000		55.000.000
4	Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.682.393.376		3.682.489.000
	Quản lý nhà nước	1.823.814.324		1.823.814.324
	Hội đồng nhân dân	383.766.676		383.766.676
	Đảng cộng sản Việt Nam	527.000.000		527.000.000
	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	259.756.000		259.756.000
	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	138.500.000		138.500.000
	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	104.164.376		104.260.000
	Hội Nông dân Việt Nam	158.000.000		158.000.000
	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	101.200.000		101.200.000
	Hội Chữ thập đỏ	17.092.000		17.092.000
	Hội Người cao tuổi	22.456.000		22.456.000
	Các hội đặc thù khác	85.460.000		85.460.000
	Đội TNXH	61.184.000		61.184.000
II	Chi dự phòng	92.784.000		92.784.000



DỰ TOÁN CH ĐẦU TƯ XD CB NĂM 2022

(Dự toán đã được HĐND phường phê duyệt)

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2021	Dự toán năm 2022		Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn nhân dân đóng góp			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng hoàn thành năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
Tổng số		7.881.454.258	477.319.005	7.881.454.258	5.470.000.000	1.798.000.000	1.798.000.000		
1. Công trình chuyển tiếp		7.881.454.258	477.319.005	7.881.454.258	5.470.000.000	1.798.000.000	1.798.000.000		
Cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc 2 tầng và các công trình phụ trợ UBND xã Phúc Xuân, TPTN	2019-2020	1.536.917.678		1.536.917.678	960.000.000	478.000.000	478.000.000		
Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Phúc Xuân, Thành phố Thái Nguyên hạng mục: Sân, công, tường rào, vườn thuốc nam	2019-2020	1.475.815.788		1.475.815.788	940.000.000	447.000.000	447.000.000		
Xây dựng nhà làm việc bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính UBND xã Phúc Xuân, TP Thái Nguyên	2019	2.482.125.767		2.482.125.767	1.710.000.000	653.000.000	653.000.000		
Xây dựng hàng rào, công, sân bê tông, kê đá, công thoát nước đường vào khu trung tâm thể thao nhà văn hóa xã Phúc Xuân	2018	2.386.595.025	477.319.005	2.386.595.025	1.860.000.000	220.000.000	220.000.000		



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Nội dung	Ước thực hiện năm 2021			Kế hoạch năm 2022			
	Thu 2021	Chi 2021	Chênh lệch	Tồn năm 2021	Thu 2022	Chi 2022	Chênh lệch
Công	252.360.703	164.625.000	87.735.703	87.735.703	147.788.000	235.523.703	0
-Quỹ Trẻ thơ	22.450.000	6.850.000	15.600.000	15.600.000	14.520.000	30.120.000	0
-Quỹ Tình nghĩa	25.262.000	21.840.000	3.422.000	3.422.000	13.540.000	16.962.000	0
-Quỹ Người nghèo	29.184.000	800.000	28.384.000	28.384.000	14.520.000	42.904.000	0
-Quỹ Khuyến học	20.554.500	17.190.000	3.364.500	3.364.500	14.540.000	17.904.500	0
-Quỹ Người cao tuổi	37.085.000	27.750.000	9.335.000	9.335.000	29.340.000	38.675.000	0
-Quỹ Chữ Thập đỏ	20.611.300	15.450.000	5.161.300	5.161.300	14.520.000	19.681.300	0
-Quỹ Da cam	24.120.000	14.600.000	9.520.000	9.520.000	14.540.000	24.060.000	0
-Quỹ người mù	4.634.000	3.100.000	1.534.000	1.534.000	2.906.000	4.440.000	0
-Quỹ TNXP	9.960.000	7.700.000	2.260.000	2.260.000	4.362.000	6.622.000	0
-Quỹ phúc lợi	3.305.000	3.305.000	0			0	0
-Quỹ phòng chống thiên tai	55.194.903	46.040.000	9.154.903	9.154.903	25.000.000	34.154.903	0